

Số: 130 /BC-UBND

Hưng Yên, ngày 29 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm
và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu 6 tháng cuối năm 2018**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ-XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm trong điều kiện có nhiều thuận lợi, khó khăn đan xen như: Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và hoạt động dịch vụ tiếp tục tăng cao, các chỉ số tài chính, tiền tệ, đầu tư phát triển ở mức tăng khá. Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa vững chắc, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, cân đối ngân sách gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, ngay từ những tháng đầu năm, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các Nghị quyết của trung ương và của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chương trình hành động, đồng thời chỉ đạo xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế, phân đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước đã đề ra; cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm đạt được nhiều kết quả tích cực.

I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ƯỚC ĐẠT

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 8,68% (KH năm tăng 8,2%). Về giá trị sản xuất: Công nghiệp, xây dựng tăng 9,99% (riêng công nghiệp tăng 9,63%; kế hoạch năm tăng 9%); thương mại và dịch vụ tăng 8,66% (KH năm tăng 9%); nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9% (KH năm tăng 2,5%); tổng vốn đầu tư phát triển đạt 14.069 tỷ đồng, tăng 9,33%; tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ ước 15.028 tỷ đồng, đạt 51,82% kế hoạch năm, tăng 10,91% so với cùng kỳ; xuất khẩu ước 2.170 triệu USD, đạt 51,67% kế hoạch năm, tăng 16,67%; nhập khẩu ước 2.370 triệu USD, tăng 16,9%; thu ngân sách 5.855 tỷ đồng, đạt 48,8% kế hoạch năm, tăng 10,7%; trong đó thu nội địa 4.350 tỷ đồng, đạt 50,8% kế hoạch năm, tăng 17,6%; chi ngân sách ước 4.366 tỷ đồng, đạt 46,8% kế hoạch năm, tăng 25,9%.

Xây dựng nông thôn mới đạt kết quả tích cực; đến nay, đã có 92 xã cơ bản đạt 19 tiêu chí, trong đó 87 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt 60%); bình quân toàn tỉnh đạt 18 tiêu chí/xã, tăng 0,3 tiêu chí so với cuối năm 2017. Có thêm 28 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 75,6% kế hoạch, tạo việc làm trong nước cho 9.371 người, đạt 49,06% kế hoạch; xuất khẩu 1.734 lao động, đạt 51% kế hoạch; tuyển sinh, dạy nghề cho 21.171 người, đạt 46,84% kế hoạch; tỷ lệ người

dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 84,02%; tỷ lệ khám, điều trị bình quân đạt 52,87% kế hoạch; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 67%, tăng 6,5% so cùng kỳ; tỷ lệ dân số đô thị dùng nước sạch đạt 74,92%, tăng 6,62% so với cùng kỳ.

1. Sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới

6 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt các địa phương đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa hiệu quả thấp sang trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản; tiếp tục triển khai hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, triển khai Dự án Tăng cường khảo nghiệm để phát triển nhanh giống cây trồng mới; đẩy mạnh chuyển giao và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất; cùng với điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi nên sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm đạt kết quả tăng trưởng khá. Tổng giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 6.463 tỷ đồng, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2017.

Tổng diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 52.857 ha, giảm 6,5% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích gieo cấy lúa 33.374 ha, đạt 96,9% kế hoạch, giảm 5,74% (trong đó: Lúa chất lượng cao chiếm 59,6% diện tích gieo cấy); diện tích trồng ngô 5.396 ha, giảm 13,6%; diện tích cây đậu tương 728 ha, giảm 32,2%; diện tích cây rau màu, hoa cây cảnh đạt 12.234 ha, tăng 5,72%. Năng suất lúa Xuân ước đạt 67,47 tạ/ha, tăng 2,46%, sản lượng đạt 225,2 nghìn tấn, giảm 3,43%; cây ăn quả như nhãn, vải, cây có múi phát triển tốt, dự kiến sẽ cho năng suất, sản lượng và giá trị kinh tế cao so cùng kỳ. 6 tháng đầu năm 2018 toàn tỉnh đã chuyển đổi được khoảng 509 ha diện tích lúa hiệu quả thấp sang trồng cây hàng năm và kết hợp nuôi trồng thủy sản, nâng tổng diện tích đất lúa đã chuyển đổi lên 9.608,7 ha; thực hiện được 32 cánh đồng mẫu ở các huyện, thành phố với tổng diện tích 623 ha (tăng 63 ha so với cùng kỳ năm 2017); diện tích rau, quả sản xuất theo quy trình Vietgap 342 ha (tăng 210 ha so với năm 2017). Công tác phòng, trừ sâu, bệnh gây hại trên cây trồng được triển khai kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

Tình hình chăn nuôi từng bước ổn định, giá thịt lợn tăng trở lại tạo động lực để người chăn nuôi duy trì và từng bước tái phát triển đàn. Ước tính đàn lợn 560 nghìn con, giảm 4,58%; đàn gia cầm 7,88 triệu con, tăng 2,43%; đàn trâu bò phát triển ổn định, tổng đàn ước đạt 38 nghìn con, tăng 2,54%. Sản lượng chăn nuôi tăng so với cùng kỳ năm 2017, ước tính sản lượng lợn tăng 1,42%; sản lượng gia cầm tăng 4,28%; sản lượng trâu, bò tăng 5,55%. Các hoạt động phòng trừ dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tiếp tục được quan tâm có hiệu quả; tỷ lệ tiêm phòng đợt 1 cho đàn gia súc, gia cầm, đạt 100% kế hoạch. Các hoạt động kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ được tăng cường. Diện tích nuôi trồng thủy sản được duy trì ổn định; công nghệ nuôi cá trong ao nước tĩnh được đẩy mạnh, góp phần tăng năng suất, chất lượng. Đến nay, toàn tỉnh thu hoạch được khoảng 20.131 tấn cá thương phẩm, tăng 7,6% so với cùng kỳ. Số lượng hợp tác xã và tổ hợp tác nông nghiệp tiếp tục tăng, hoạt động có hiệu quả; đến nay toàn tỉnh có 213 hợp tác xã và 37 tổ hợp tác, trong đó 6 tháng đầu năm, thành lập mới 16 hợp tác xã (tăng 11 hợp tác xã so với cùng kỳ) và 33 tổ hợp tác.

Công tác thủy lợi được triển khai đồng bộ, đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất. Đã tổ chức nạo vét các sông trục, kênh mương, cửa cống, bể hút; giải tỏa, trục vớt hơn 11 triệu m² rau bèo; duy tu, bảo dưỡng, thay thế 97 máy bơm các loại. Công tác phòng chống lụt, bão được các cấp, các ngành quan tâm; hoàn thành đánh giá hiện trạng công trình đê điều trước mùa lũ và các phương án trọng điểm tỉnh Hưng Yên năm 2018.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh triển khai, trong đó tập trung vào các giải pháp nâng cao hiệu quả các tiêu chí về tổ chức sản xuất, tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển ngành nghề nông thôn, giảm nghèo, môi trường... 6 tháng đầu năm, huy động khoảng 850 tỷ đồng từ nguồn vốn đầu tư, ngân sách địa phương và vốn ngân sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nông thôn mới; đã và đang triển khai sửa chữa, xây mới 31 công trình trường lớp học, cải tạo, nâng cấp được đường giao thông nông thôn, xây dựng các công trình nhà văn hóa thôn, xã...

2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, cơ cấu các ngành công nghiệp từng bước được cải thiện theo hướng giảm dần các ngành công nghiệp khai thác, tăng dần các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng ước tăng 9,63%, trong đó: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,53%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước tăng 11,82%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải tăng 10,23%; công nghiệp khai thác giảm 24,08%. Một số sản phẩm có mức tăng khá so với cùng kỳ năm 2017 như: Thép cán các loại tăng 11,3%, dây điện đơn dạng cuộn 5,6%, tủ lạnh, tủ đá tăng 2,4%, điện thương phẩm 11,3%, nước máy thương phẩm tăng 15,6%, quần áo các loại tăng 12,6%, bao bì bằng chất dẻo tăng 19,58%, sản phẩm bằng plastic các loại tăng 15,6%.

Hoạt động quản lý điện năng được quan tâm. Công tác sửa chữa, bảo dưỡng đường dây được triển khai kịp thời, hiệu quả. 6 tháng đầu năm, tình hình cung ứng điện trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, đáp ứng đủ nhu cầu điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. Sản lượng điện thương phẩm ước đạt 52,84% kế hoạch, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động xây dựng được tăng cường. 6 tháng đầu năm, phê duyệt 08 đồ án điều chỉnh và đang triển khai lập các đồ án: Quy hoạch chi tiết các dự án nhà ở, khu dịch vụ thương mại tổng hợp, khu di tích lịch sử cách mạng cây Đa và đền La Tiến; các đồ án quy hoạch chung xây dựng huyện Văn Giang, thành phố Hưng Yên, quy hoạch vùng xây dựng huyện Kim Động, Yên Mỹ, Ân Thi. Công tác phát triển đô thị được đẩy mạnh; cơ bản hoàn thành lựa chọn nhà đầu tư đối với 06 dự án khu đô thị, thương mại và nhà ở, trong đó có Dự án Khu đô thị sinh thái Dream City 455,64 ha tại huyện Văn Giang. Tỷ lệ đô thị hóa ước đạt 26,58%, tăng 0,4% so với cuối năm 2017. Công tác quản lý vật liệu xây dựng, quản lý chất lượng công trình được tăng cường. Chương trình hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở đã hoàn thành 100% theo đề án. Chương trình hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo được quan tâm, đến nay đã hoàn thành xây nhà mới cho 286 hộ, đạt 65,91%, hoàn thành sửa chữa nhà cho 408 hộ, đạt 54,44% theo đề án.

3. Thương mại, dịch vụ

Thương mại, dịch vụ duy trì tốc độ tăng trưởng khá. 6 tháng đầu năm, giá trị sản xuất ước đạt 12.379 tỷ đồng, tăng 8,66%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 15.028 tỷ đồng, đạt 51,82% kế hoạch năm, tăng 10,91%. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 5,03%; xuất khẩu ước 2.170 triệu USD, đạt 51,67% kế hoạch năm, tăng 16,67%; nhập khẩu ước 2.370 triệu USD, tăng 16,9%.

Các hoạt động quản lý thương mại được quan tâm; đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị hàng hóa, đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường phục vụ người tiêu dùng dịp Tết nguyên đán Mậu Tuất 2018; triển khai thực hiện lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, góp phần bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh năng lượng; ban hành và triển khai kế hoạch ứng dụng tem điện tử truy xuất nguồn gốc sản phẩm; kế hoạch triển khai các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tổ chức thành công Hội chợ xuân Mậu Tuất năm 2018; Hội nghị “Đổi mới ngành may mặc Việt Nam và cơ hội mở rộng thị trường tại Pháp và Châu Âu”; Hội nghị kết nối cung cầu tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp nông thôn tiêu biểu năm 2018; Hội chợ, phiên chợ sản phẩm vải thiều huyện Phù Cừ. Tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả diễn biến phức tạp. Lực lượng quản lý thị trường đã tổ chức kiểm tra 1.080 vụ (trong đó, tiến hành xử lý 230 vụ), tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước 3.600 triệu đồng, tăng 83,6% so với cùng kỳ 2017.

4. Công tác thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Công tác thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh tiếp tục được các cấp các ngành quan tâm. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án Cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2016-2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện trong năm 2018; tổ chức Hội nghị lãnh đạo tỉnh gặp mặt doanh nghiệp; Hội nghị gặp mặt Hội doanh nghiệp tỉnh và các hội doanh nghiệp. 6 tháng đầu năm, thu hút thêm 109 dự án đầu tư mới, tăng 02 dự án so với cùng kỳ năm 2017 (trong đó: 92 dự án đầu tư trong nước, tăng 11 dự án; 17 dự án đầu tư nước ngoài, giảm 09 dự án) với tổng số vốn đăng ký 5.426 tỷ đồng và 67,8 triệu USD (tương đương 306,1 triệu USD), giảm 39,18% (trong đó vốn trong nước giảm 37,2%, vốn nước ngoài giảm 45,27%), đưa tổng số dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh lên 1.802 dự án (trong đó: 1.380 dự án đầu tư trong nước và 422 dự án đầu tư nước ngoài), tổng vốn đăng ký 120.488 tỷ đồng và 4.024,2 triệu USD (tương đương 9.315,96 triệu USD); có thêm 28 dự án đi vào hoạt động, đưa tổng số dự án đi vào hoạt động lên 982 dự án, tạo việc làm mới cho trên 5,8 nghìn lao động.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, công tác đăng ký, thành lập mới doanh nghiệp đạt kết quả tích cực. Có thêm 620 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký ước đạt 3.600 tỷ đồng, tăng 2,5% về số doanh nghiệp so với cùng kỳ năm 2017, có 110 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 32,5%, 142 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tương đương cùng kỳ năm 2017, 46 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể. Đến nay, tổng số doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn đạt 9.180 doanh nghiệp, tổng số vốn đăng ký ước đạt 85.485 tỷ đồng, trong đó có

khoảng 72,4% doanh nghiệp đang hoạt động, 8,2% doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động có thời hạn và 19,4% doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động không đăng ký hoặc chờ giải thể. Hoàn thành công tác sắp xếp, cổ phần hóa tại 03 doanh nghiệp nhà nước và 02 đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh. Đã rà soát, lập danh mục 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giao thông Vận tải; thực hiện chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn 2018-2020. Đang triển khai xây dựng phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Hưng Yên; tiếp tục thực hiện phương án thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Giống cây trồng Hưng Yên; bổ sung vốn điều lệ cho Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Hưng Yên là 1.953.143.712 đồng; nâng vốn điều lệ Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi tỉnh Hưng Yên từ 630.358.933.742 đồng lên 1.790.026.933.742 đồng

5. Tài chính - tiền tệ

Công tác thu ngân sách gặp nhiều khó khăn do tác động yếu tố giảm thu của năm trước, một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài dự kiến không phát sinh nộp ngân sách năm 2018. Trong bối cảnh đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác quản lý và thu hồi nợ đọng thuế; tạo mọi điều kiện thuận lợi để đưa các dự án lớn vào sản xuất kinh doanh, thực hiện chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, tổ chức tháng cao điểm hỗ trợ, giải đáp vướng mắc phục vụ quyết toán thuế, thường xuyên đôn đốc việc kê khai thuế đúng hạn, thực hiện các biện pháp cưỡng chế đối với doanh nghiệp có nợ đọng thuế. 6 tháng đầu năm, thu ngân sách ước 5.855 tỷ đồng, đạt 48,8% kế hoạch, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm 2017; trong đó thu nội địa 4.350 tỷ đồng, đạt 50,8% kế hoạch, tăng 17,6% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 1.505 tỷ đồng, đạt 43,8% kế hoạch, giảm 5,23% so với cùng kỳ. Không tính thu tiền sử dụng đất, thu nội địa đạt 3.500 tỷ đồng, đạt 46,3% kế hoạch, tăng 12,6% so với cùng kỳ. Có 9/14 khoản thu đạt từ 50% kế hoạch trở lên, trong đó một số khoản thu đạt tỷ lệ cao so với kế hoạch như: Tiền sử dụng đất 85%; thuế bảo vệ môi trường 62,7%; tiền thuê đất 68,4%... Có 5/14 khoản thu, sắc thuế đạt dưới 50% kế hoạch, trong đó có một số khoản thu đạt thấp như: Thu từ khu vực ngoài quốc doanh 41,9%, thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 45%. Chi ngân sách cơ bản được kiểm soát đảm bảo đúng dự toán được giao. Tổng chi ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm ước đạt 4.366 tỷ đồng, đạt 46,8% kế hoạch năm, tăng 25,9%; trong đó chi đầu tư phát triển 1.332 tỷ đồng, đạt 40,8% kế hoạch, tăng 46%; chi thường xuyên 3.034 tỷ đồng, đạt 50% kế hoạch, tăng 18,7%.

Công tác quản lý tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, thị trường vàng, ngoại tệ được tăng cường. 6 tháng đầu năm, tăng trưởng tín dụng duy trì ở mức hợp lý, chất lượng tín dụng được cải thiện. Tổng nguồn vốn của ngân hàng và quỹ tín dụng nhân dân ước đạt 70.500 tỷ đồng, tăng 19,4% so với cùng kỳ năm 2017 và tăng 9,3% so với đầu năm; Trong đó vốn huy động tại địa phương ước đạt 62.000 tỷ đồng, tăng 10,7% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 52.800 tỷ đồng, tăng 5,64% so với đầu năm. Nợ xấu 800 tỷ đồng, chiếm 1,5% trên tổng dư nợ.

6. Đầu tư phát triển

Vốn đầu tư phát triển ước đạt 14.069 tỷ đồng, tăng 9,33% so với cùng kỳ năm 2017, bao gồm: Vốn đầu tư khu vực nhà nước đạt 2.145 tỷ đồng, chiếm 15,3% tổng vốn và tăng 5,16%; khu vực ngoài nhà nước đạt 7.463 tỷ đồng, chiếm 53% và tăng 8,24%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 4.461 tỷ đồng, chiếm 31,7% và tăng 13,41%. Tích cực đôn đốc xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán các dự án hoàn thành; đến 31/12/2017, trên địa bàn tỉnh có 5.998 dự án chưa được tất toán tài khoản, trong đó còn tồn đọng 3.716 dự án từ năm 2005 đến năm 2014 do không đủ hồ sơ quyết toán, đến ngày 15/6/2018 số dự án đã được tất toán tài khoản 2.154 dự án, còn 1.562 dự án đang được thẩm tra và hoàn thiện hồ sơ.

Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản: Số 746/UBND-TH ngày 30/3/2018; số 1165/UBND-TH ngày 01/5/2018 chỉ đạo tăng cường quản lý và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo nghị quyết của HĐND tỉnh; tổ chức họp kiểm điểm tiến độ thực hiện và giải ngân vốn, kiểm tra thực tế tại hiện trường một số dự án lớn, trọng điểm. Kế hoạch vốn năm 2018 giao 3.267 tỷ đồng; 6 tháng đầu năm, khối lượng thực hiện các dự án ước đạt 1.465 tỷ đồng, đạt 44,8% kế hoạch, tăng 38,1% so với cùng kỳ, giải ngân 1.332 tỷ đồng, đạt 40,8% kế hoạch, tăng 46%. Trong đó nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý ước khối lượng thực hiện 813 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch, tăng 79,8%, giải ngân 718 tỷ đồng, đạt 33% kế hoạch, tăng 80,3%; nguồn vốn cấp huyện, cấp xã quản lý ước khối lượng thực hiện 651 tỷ đồng, đạt 60,1% kế hoạch, tăng 7,1%, giải ngân 612,1 tỷ đồng, đạt 56,45% kế hoạch, tăng 19,4%. Nợ xây dựng cơ bản đến hết năm 2017 còn khoảng 653,5 tỷ đồng, giảm 288,3 tỷ đồng so với cuối năm 2016, trong đó nợ nông thôn mới 411,8 tỷ đồng, giảm 91,7 tỷ đồng. Năm 2018, đã bố trí khoảng 497 tỷ đồng thanh toán nợ xây dựng cơ bản, trong đó thanh toán nợ nông thôn mới 301 tỷ đồng.

7. Tài nguyên và môi trường, khoa học và công nghệ

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường được tăng cường. Công tác đăng ký, thống kê đất đai được đẩy mạnh. 6 tháng đầu năm đã cấp, cấp đổi 294 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức với tổng diện tích 178,3 ha. Đến ngày 15/5/2018, đã cấp giấy chứng nhận cho hộ gia đình cá nhân được 1.748 thửa đất với tổng diện tích 48,74 ha (trong đó đất nông nghiệp 80 thửa; đất ở 1.668 thửa); tỷ lệ cấp giấy chứng nhận QSD đất toàn tỉnh đạt 79,2% về số thửa đất, đạt 82,23% về diện tích đất. Chấp thuận đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tạo vốn xây dựng nông thôn mới với tổng diện tích 62,94 ha. Công tác quản lý tài nguyên nước, khoáng sản tiếp tục được quan tâm. Công tác bảo vệ môi trường được triển khai tích cực; đang đẩy nhanh tiến độ triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp bãi rác Dị Sử, huyện Mỹ Hào; Dự án đầu tư hệ thống nhận dữ liệu quan trắc môi trường tự động; tiếp tục thực hiện các giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường hệ thống thủy lợi Bắc Hưng Hải; xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại làng nghề tái chế chì xã Chỉ Đạo và làng nghề tái chế nhựa Minh Khai, huyện Văn Lâm.

Hoạt động khoa học công nghệ tiếp tục phát triển đúng định hướng, có chiều sâu, tập trung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật theo hướng sản xuất hàng hóa, giá trị gia tăng, bền vững gắn với xây dựng nông thôn

mới. Đã triển khai thực hiện 37 đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ; triển khai các chương trình phát triển tài sản trí tuệ; chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; chương trình nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa của các doanh nghiệp vừa và nhỏ; kế hoạch đảm bảo an toàn bức xạ và hạt nhân, đảm bảo đúng tiến độ và thời gian. Tổ chức 10 hội nghị tổng kết nhiệm vụ khoa học công nghệ và mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; đánh giá, nghiệm thu 07 đề tài dự án khoa học. Tiến hành thanh tra 25 cơ sở kinh doanh xăng dầu và kiểm tra 96 cơ sở về tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, kiểm định và cấp giấy chứng nhận, tem kiểm định cho 1.984 phương tiện đo các loại đảm bảo yêu cầu. Công tác xây dựng và phát triển nhãn hiệu được quan tâm, đã hoàn thành thủ tục đề nghị cấp quyền bảo hộ cho Cam Văn Giang, Cam Đồng Thanh Kim Động, Nghệ Chí Tân, Hoa Xuân Quan, góp phần nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường.

8. Giao thông vận tải

Hạ tầng giao thông vận tải tiếp tục được quan tâm đầu tư phát triển mạnh. 6 tháng đầu năm, dự kiến đầu tư hoàn thành giai đoạn 1 tuyến đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình; cơ bản hoàn thành tuyến đường ĐT.386 từ thị trấn Trần Cao đến bến phà La Tiến. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông của tỉnh như: Tuyến đường ĐT.382 (đường 199 cũ); tuyến đường ĐT.387 (Lương Tài - Bãi Sậy); đường nối ĐT.379 với QL39 và đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, huyện Khoái Châu; chuẩn bị khởi công Dự án Cải tạo, nâng cấp ĐH.17 kéo dài đến ĐT.379; chỉnh trang hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu tưởng niệm đồng chí Tô Hiệu và đồng chí Lê Văn Lương; Dự án Xây dựng cầu Hồng Tiến trên đường 384; các dự án cắm mốc quy hoạch đường vành đai 3,5, đường vành đai 4, đường nối vành đai 5 đoạn qua địa phận tỉnh Hưng Yên và tuyến đường ĐT.379. Tích cực triển khai thi công đối với 25 dự án chuyển tiếp; khởi công mới 20 dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông cấp huyện.

Hoạt động vận tải hàng hóa và hành khách tiếp tục phát triển. Ước 6 tháng đầu năm: Hàng hoá vận chuyển đạt 14,03 triệu tấn, đạt 49,1% kế hoạch, tăng 10,12%; hành khách vận chuyển đạt 6,8 triệu lượt người, đạt 51,5% kế hoạch; tăng 9,81%. Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông được quan tâm. 5 tháng đầu năm, toàn tỉnh xảy ra 68 vụ TNGT (giảm 02 vụ), làm 50 người chết (giảm 02 người), 53 người bị thương (giảm 01 người).

9. Giáo dục và đào tạo

Chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học được nâng lên, tỷ lệ học sinh bỏ học giảm. Các trường học đã tích cực đổi mới phương pháp dạy-học theo hướng hiện đại. Đến nay có 176/341 trường tiểu học và trung học cơ sở triển khai mô hình trường học mới, tăng 48 trường so với năm học trước. 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 33 giải học sinh giỏi quốc gia; 04 giải học sinh giỏi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia; 63 giải học sinh giỏi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh; 735 giải học sinh giỏi THPT và THCS cấp tỉnh, 01 giáo viên đạt giải nhì cấp quốc gia về dự thi an toàn giao thông, 52 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đến nay, tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa cao tăng trên toàn

tính đạt 89,4%, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm trước; có thêm 28 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 75,6% kế hoạch, tăng 14 trường so với cùng kỳ năm trước; nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 320 trường. Hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt chuẩn, giáo dục tiểu học đạt chuẩn mức độ 3, giáo dục trung học cơ sở đạt chuẩn mức độ 2. Hoàn tất công tác chuẩn bị để tổ chức thành công kỳ thi trung học phổ thông quốc gia năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Quản lý giáo dục được thực hiện có nền nếp; công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên. Đã bồi dưỡng cho 102 giáo viên THCS và THPT 02 môn Toán và Hóa học tại Hàn Quốc. Đang tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ, phối hợp triển khai các bước tiếp nhận Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam và một số trường vào Khu Đại học Phố Hiến.

10. Y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác y tế, dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân được triển khai tích cực. Đang từng bước triển khai thực hiện các kế hoạch của Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và kế hoạch về công tác dân số trong tình hình mới. 6 tháng đầu năm, các hoạt động y tế dự phòng được triển khai hiệu quả, không có dịch xảy ra; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; các chỉ tiêu y tế đạt khá. Bình quân 01 vạn dân có 6,7 bác sỹ và 27,3 giường bệnh; tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế 98,14%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 84,02%; tỷ lệ khám, điều trị bình quân đạt 52,87% kế hoạch năm.

Hoạt động tiêm chủng mở rộng được triển khai theo kế hoạch, đảm bảo an toàn, không xảy ra tai biến trong và sau tiêm chủng. Các loại vắc xin được cung ứng đầy đủ và kịp thời, tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi ước đạt 49,8% kế hoạch. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được các cấp, các ngành quan tâm. Công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em được tăng cường. Tỷ lệ phụ nữ được khám thai trên 03 lần trước khi sinh đạt 98%; tỷ lệ đẻ do cán bộ y tế đỡ đạt 100%; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 17%, giảm 0,8% so với cùng kỳ; tỷ lệ giới tính khi sinh 120 bé trai/100 bé gái; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 11,8%, giảm 0,2%. Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm được quan tâm, đã tiến hành kiểm tra 129 cơ sở, lấy 46 mẫu thực phẩm đang xét nghiệm.

11. Văn hóa, thể thao và du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi tại khắp các địa phương chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Tổ chức Lễ tưởng niệm 20 năm ngày mất Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và đón nhận bằng xếp hạng di tích lịch sử quốc gia “Khu lưu niệm Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh”; Lễ khai mạc và triển khai các hoạt động trong kỳ Đại hội thể dục thể thao tỉnh Hưng Yên lần thứ VIII năm 2018; Buổi gặp mặt kiều bào Hưng Yên về thăm quê hương đón Xuân Mậu Tuất 2018; đặc biệt trong dịp Xuân Mậu Tuất 2018, tỉnh vinh dự được đón đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về thăm và dự lễ phát động Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ tại thành phố Hưng Yên. Công tác quản lý tổ chức lễ hội phục vụ du khách và nhân dân trong dịp tết Nguyên đán và lễ hội đầu xuân được tăng cường. Các hoạt động quản lý di tích được quan tâm; đang trình

xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt đối với Khu di tích Đa Hòa - Dạ Trạch và xếp hạng cấp quốc gia cho 03 di tích.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá tiếp tục được triển khai sâu rộng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. 6 tháng đầu năm, đã thành lập và ra mắt câu lạc bộ Bóng đá Phố Hiến hoạt động theo quy chế bóng đá chuyên nghiệp; chuẩn bị tốt lực lượng vận động viên tham dự các giải thể thao quốc gia và tham dự Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VIII năm 2018; tham gia thi đấu 06 giải quốc gia, giành 30 huy chương các loại, trong đó có 04 huy chương vàng.

Hoàn thành phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch phát triển du lịch Hưng Yên đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030. Tham gia quảng bá, xúc tiến du lịch Hưng Yên tại các sự kiện lớn trong và ngoài tỉnh như: Lễ hội Đền Phù Ủng, Hội chợ du lịch Quốc tế VITM - Hà Nội; Lễ hội văn hóa dân gian Phố Hiến năm 2018 và Liên hoan âm thực quốc tế lần thứ III - Huế,... Thực hiện tốt công tác hướng dẫn tham quan cho khách du lịch tại các điểm du lịch. 6 tháng đầu năm, ước đạt trên 600 nghìn lượt khách, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2017.

12. Lao động, người có công và xã hội

Công tác lao động, giải quyết việc làm và đào tạo nghề được triển khai tích cực. 6 tháng đầu năm, ước tính tạo việc làm trong nước cho khoảng 9.371 người, đạt 49,06% kế hoạch; xuất khẩu 1.734 lao động, đạt 51% kế hoạch; tổ chức 12 phiên giao dịch việc làm với trên 200 lượt đơn vị, doanh nghiệp tham gia; tuyển sinh, dạy nghề cho 21.171 người, đạt 46,84% kế hoạch.

Tổ chức chu đáo việc thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách nhân dịp các ngày lễ, Tết với số tiền trên 47 tỷ đồng, trong đó: Trao gần 71.170 suất quà của Chủ tịch nước và của tỉnh cho các đối tượng chính sách; thăm, chúc thọ, tặng quà 27.250 người cao tuổi; hỗ trợ ăn Tết đối với 12.639 hộ nghèo, với mức 300.000 đồng/hộ; hỗ trợ 778 đối tượng bảo trợ xã hội; thăm, tặng quà, trợ giúp (bằng tiền và hiện vật) cho 3.649 lượt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em nghèo; giải quyết 1.150 hồ sơ mai táng phí. Tổ chức lễ phát động tháng hành động vì trẻ em và diễu hành trẻ em năm 2018; triển khai triển khai Kế hoạch xây dựng và phát triển Quỹ bảo trợ trẻ em. Công tác tập huấn, tuyên truyền về các nội dung cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, phòng chống mua bán người, phòng, chống mại dâm được tăng cường.

13. Thông tin liên lạc, báo chí, phát thanh và truyền hình

Công tác quản lý dịch vụ bưu chính, viễn thông, internet, tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh được tăng cường. Tổng số thuê bao internet đạt 133.093 thuê bao, đạt mật độ 11,4 thuê bao/100 người dân; số thuê bao cố định và di động trả sau đạt 125.997 thuê bao; có 1.463 trạm phát sóng thông tin di động. Doanh thu bưu chính, viễn thông 6 tháng đầu năm ước đạt 450 tỷ đồng, tăng 2,2% so với cùng kỳ. Mạng cáp quang được triển khai đến tất cả xã, phường, thị trấn trên địa bàn. Các cơ quan quản lý nhà nước đã triển khai sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành từ cấp

tính đến cấp xã và triển khai sử dụng phần mềm gửi nhận văn bản điện tử hàng ngày thay cho văn bản giấy. Báo chí xuất bản hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, góp phần truyền tải kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh tới người dân, doanh nghiệp. Các ấn phẩm đều có nội dung thông tin phong phú, đa dạng, bổ ích. Công tác quản lý báo chí, xuất bản, tần số vô tuyến điện, phát thanh truyền hình có nhiều tiến bộ.

14. Cải cách hành chính

Chỉ đạo triển khai tích cực các hoạt động cải cách hành chính, xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu quả. Ban hành kế hoạch, chương trình hành động triển khai các nghị quyết của trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; ban hành chỉ thị về đẩy mạnh việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường công tác quản lý, sử dụng biên chế, cán bộ công chức, viên chức và tinh giản biên chế. Chỉ đạo các cơ quan, địa phương trong tỉnh tiến hành xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính. Kết quả chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Hưng Yên năm 2017 đứng thứ 29/63 tỉnh, thành. Đã tổ chức công bố kết quả đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm 2017 và đang triển khai kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018. Duy trì, thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tiếp cận được kịp thời, thuận tiện và hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường cải cách chế độ công vụ, công chức, cải tiến lề lối làm việc, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, gương mẫu. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức được quan tâm.

15. Công tác thanh tra, tiếp dân, tư pháp và thi hành án dân sự

Công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng được thực hiện nghiêm túc. 6 tháng đầu năm đã tiến hành 158 cuộc thanh tra hành chính, 103 cuộc thanh tra chuyên ngành và kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền 27,6 tỷ đồng, trong đó thu hồi nộp ngân sách 1,3 tỷ đồng. Thực hiện đốc thu được 20 tỷ đồng tiền thuê đất nộp vào ngân sách nhà nước. Đã tiếp 798 lượt công dân, tiếp nhận 1.256 đơn thư khiếu nại và tố cáo; đã giải quyết xong 15/17 vụ khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền, 02 vụ còn lại đang tiếp tục xem xét giải quyết; còn lại là các đơn đề nghị, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền trả lời, hướng dẫn cụ thể, các đơn trùng lặp, nặc danh, mạo danh được lưu đơn theo quy định.

Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, có nề nếp. Đang tiếp tục triển khai kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thống nhất trên địa bàn tỉnh kỳ 2014-2018. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai rộng khắp trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

Công tác thi hành án dân sự tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; đã tổ chức Hội nghị đối thoại giữa cơ quan Thi hành án dân sự và các tổ chức tín dụng năm 2018. 6 tháng đầu năm, kết quả tổng số việc đã thụ lý 4.721 việc, trong đó đã giải quyết

2.345/3.443 việc có điều kiện giải quyết, đạt 68,1%. Tổng số tiền thụ lý 744 tỷ đồng. Đã thi hành được 165 tỷ đồng, đạt 28,3% tổng số tiền có điều kiện thi hành.

16. Công tác phòng, chống tham nhũng

Bên cạnh phát triển kinh tế, công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong việc phòng, chống tham nhũng được quan tâm, qua đó tham nhũng từng bước được ngăn chặn, đẩy lùi tạo niềm tin và sự đồng thuận trong xã hội. Công tác tuyên truyền, phổ biến, chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng được các cấp, cơ quan, đơn vị coi trọng và triển khai thực hiện với nhiều hình thức, đa dạng, phong phú, nên mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân đều hiểu được tầm quan trọng của công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng và tích cực tham gia vào công tác này.

17. Quốc phòng quân sự địa phương và an ninh trật tự

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện ngay từ đầu năm. Đã hoàn thành công tác chuẩn bị, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, giao đủ 1.850/1.850 công dân nhập ngũ với chất lượng cao. Công tác huấn luyện được triển khai theo đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, an toàn tuyệt đối. Đã tổ chức huấn luyện cho 107 xã phường, thị trấn và 33 đơn vị tự vệ, quân số đạt 92%. Đang xây dựng kế hoạch chỉ đạo diễn tập năm 2018. Các chế độ bảo quản, bảo dưỡng vũ khí, thiết bị kỹ thuật, đạn dược được thực hiện nghiêm túc; công tác sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, phòng chống cháy nổ, bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông được triển khai hiệu quả.

Công tác bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được tăng cường. Kết quả 6 tháng đầu năm đã khởi tố điều tra 189 vụ, 264 bị can, xử lý hành chính 70 vụ, 155 đối tượng vi phạm pháp luật về trật tự xã hội; khởi tố 19 vụ, 26 bị can về kinh tế, chức vụ, xử lý hành chính 17 vụ, 25 đối tượng vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng pháo; khởi tố 98 vụ, 119 bị can, xử lý hành chính 40 vụ 197 đối tượng đánh bạc; khởi tố 03 vụ, 03 bị can chứa, môi giới mại dâm; bắt, vận động đầu thú 33 đối tượng truy nã; xử lý hành chính 87 vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phạt 3.215 triệu đồng; xử lý 18.903 trường hợp vi phạm trật tự ATGT, phạt 13.276 triệu đồng; xử lý 03 trường hợp khai thác cát trái phép, phạt 76,5 triệu đồng (có phụ lục số liệu kèm theo).

Đánh giá chung: Trong bối cảnh còn nhiều khó khăn thách thức, với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh, tình hình kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm của tỉnh đã đạt được những kết quả tích cực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế nói chung và tăng trưởng của các khu vực sản xuất chủ yếu đều đạt mức tăng khá cao so với cùng kỳ năm 2017. Các hoạt động quản lý tài nguyên môi trường, khoa học và công nghệ, giao thông vận tải,.. được tăng cường; hệ thống cơ sở hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông tiếp tục được đầu tư phát triển. Các lĩnh vực văn hoá, y tế, giáo dục và an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm. Cải cách hành chính có nhiều tiến bộ. Quốc phòng quân sự địa phương được đảm bảo. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

II. NHỮNG MẶT CÒN HẠN CHẾ

1. Một số địa phương xây dựng kế hoạch chưa sát thực tế nên không đạt diện tích gieo, cấy theo kế hoạch, còn xảy ra tình trạng gieo cấy ngoài cơ cấu giống lúa tỉnh chỉ đạo, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý dịch hại. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất theo quy trình Vietgap chưa được quan tâm. Công tác chuyển đổi diện tích lúa hiệu quả thấp sang trồng cây hàng năm và kết hợp nuôi trồng thủy sản đạt thấp so với kế hoạch đề ra. Nhận thức của một bộ phận cán bộ quản lý, người sản xuất, kinh doanh, người tiêu dùng về an toàn thực phẩm còn chưa cao; công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chưa sâu sát, thiếu quyết liệt.

2. Tiến độ triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp và hạ tầng thương mại của tỉnh còn chậm; số lượng dự án mới đi vào hoạt động đạt thấp so với số dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

3. Hoạt động vận chuyển, buôn bán hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại qua địa bàn tỉnh còn diễn biến phức tạp.

4. Công tác thu ngân sách nhà nước gặp nhiều khó khăn, một số khoản thu đạt thấp so với dự toán giao, đặc biệt là thu ở khu vực ngoài quốc doanh, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài và thu thuế xuất nhập khẩu; tình trạng nợ thuế ở một số doanh nghiệp còn ở mức cao.

5. Tiến độ thi công một số công trình giao thông, đề điều lớn, trọng điểm còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh.

6. Tiến độ triển khai dạy và học ngoại ngữ còn chậm so với kế hoạch; chất lượng dạy và học ngoại ngữ còn hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học và quản lý giáo dục ở một số nơi hiệu quả chưa cao.

7. Tình hình trật tự an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp; vi phạm hành lang an toàn đường bộ còn diễn ra khá phổ biến; công tác xử lý, ngăn chặn các vi phạm hiệu quả thấp. Các huyện, thành phố triển khai thủ tục thu hồi đất để xây dựng các công trình trong khu vực phòng thủ còn chậm.

8. Tình hình khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương còn diễn biến phức tạp, một số nơi chưa chủ động giải quyết có hiệu quả. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo còn hạn chế.

Phần thứ hai MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế còn tồn tại; trên cơ sở những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được thông qua tại Kỳ họp thứ 5 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, cần tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; đồng thời tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Chuẩn bị và triển khai thực hiện các biện pháp hiệu quả cho sản xuất vụ Mùa 2018, đảm bảo diện tích gieo trồng lúa vụ Mùa đạt 34.310 ha, trong đó lúa chất lượng cao chiếm khoảng 62-64% diện tích. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu hoạch, bảo quản và tiêu thụ nhãn, cây ăn quả và các loại cây trồng khác. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, chuyển giao ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cho nông dân. Thực hiện tốt công tác phòng, chống lụt bão và quản lý đê điều. Triển khai hỗ trợ thành lập mới và xây dựng các HTX kiểu mẫu theo chuỗi sản xuất nông nghiệp sạch Vietgap gắn với thị trường; đôn đốc đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận kinh tế hợp tác. Đẩy nhanh tiến độ triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đạt kế hoạch xây dựng xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt tối thiểu 18,1 tiêu chí/xã.

2. Quan tâm, thực hiện có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại; tiếp tục tổ chức Lễ hội tôn vinh nhãn lồng Hưng Yên lần thứ 2; Tuần lễ nhãn lồng Hưng Yên tại Hà Nội; Hội chợ Cam Hưng Yên năm 2018. Triển khai kế hoạch hỗ trợ bao bì tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp của tỉnh. Xây dựng và đưa vào hoạt động “Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên”. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế. Tổ chức tốt các hoạt động thanh tra, kiểm tra, quản lý thị trường, đấu tranh có hiệu quả các hành vi buôn lậu, sản xuất, vận chuyển, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm quy định về vệ sinh thực phẩm.

3. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2018 và những năm tiếp theo. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp; hoàn thành việc lập phương án quy hoạch xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp của các huyện, thành phố. Đôn đốc các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn sớm triển khai đầu tư, đưa dự án vào hoạt động, tạo nguồn thu cho ngân sách.

4. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện chương trình phát triển đô thị tỉnh Hưng Yên giai đoạn đến năm 2020 và các chương trình phát triển đô thị theo quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, phấn đấu có thêm 08 xã đạt đô thị loại V. Kiểm soát chặt chẽ tiến trình đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa; phấn đấu tỷ lệ đô thị hóa đạt 32,5%. Quan tâm, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo.

5. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông. Đẩy nhanh tiến độ thành lập trung tâm hành chính công cấp tỉnh. Thực hiện rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính một cách toàn diện, triệt để. Đảm bảo 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp xã đến cấp tỉnh sử dụng phần mềm một cửa điện tử liên thông; 45% dịch vụ công phổ biến được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 15% dịch vụ công quan trọng được cung cấp trực tuyến ở mức độ 4. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình hành động về đổi mới, sắp xếp

tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Tích cực triển khai các hoạt động chuyển đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh thành công ty cổ phần theo kế hoạch.

6. Tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các dự án đầu tư công, kiên quyết không chuyển nguồn đối với các dự án không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2018. Kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ quyết toán, bố trí vốn và tất toán các công trình đã hoàn thành; tăng cường thực hiện các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản, hạn chế tối đa nợ mới phát sinh.

7. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Chủ động triển khai các biện pháp khai thác nguồn thu, chống thất thu, đặc biệt là đôn đốc, xử lý nợ đọng thuế; chú trọng công tác phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, tập trung vào các nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu để có biện pháp kịp thời. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế; thực hiện tốt quy trình quản lý nợ, cưỡng chế nợ thuế; phấn đấu hoàn thành kế hoạch thu ngân sách được giao. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm chi theo dự toán được giao. Nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế phát sinh nợ xấu.

8. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường. Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 93a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh về giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp; vi phạm hành lang bảo vệ giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường, trong đó tập trung xử lý ô nhiễm môi trường nghiêm trọng làng nghề tái chế nhựa Minh Khai; quan tâm thực hiện tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới; đẩy nhanh tiến độ xây dựng lò đốt rác xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào; hoàn thành lắp đặt, vận hành Trung tâm truyền nhận dữ liệu quan trắc tự động chất thải, giám sát các nguồn xả thải chất thải lớn trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và cấp phép về an toàn bức xạ hạt nhân.

9. Nâng cao chất lượng giáo dục ở các cấp học, bậc học, phấn đấu trên 55% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông đỗ vào các trường đại học, trên 80% số học sinh dự thi học sinh giỏi quốc gia đạt giải với cơ cấu chất lượng giải cao; có học sinh dự thi học sinh giỏi quốc tế. Đẩy nhanh tiến độ triển khai dạy và học ngoại ngữ; nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy-học và quản lý giáo dục. Triển khai chương trình sửa học đường trên địa bàn tỉnh. Tập trung đầu tư xây dựng phòng học kiên cố cao tầng; xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng Khu Đại học Phố Hiến, tạo điều kiện tiếp nhận

Dự án Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam và các trường đại học khác vào Khu Đại học Phố Hiến và trên địa bàn tỉnh.

10. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các kế hoạch của Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống dịch, giám sát chặt chẽ các bệnh có khả năng phát dịch vào những tháng chuyển mùa. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh; chính sách, pháp luật về BHYT, cung ứng thuốc, vật tư y tế và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục mở rộng phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ trong các cơ sở y tế công lập.

11. Đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Nâng cao chất lượng cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, phát triển phong trào thể thao quần chúng cả về bề rộng và chiều sâu. Chuẩn bị lực lượng vận động viên tham gia Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc, phấn đấu đạt mục tiêu về huy chương và thứ hạng đã đề ra. Đẩy nhanh triển khai Kế hoạch phát triển du lịch Hưng Yên đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030.

12. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về việc làm, lao động, an toàn vệ sinh lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; phấn đấu tạo việc làm trong nước cho khoảng 10.000 lao động; xuất khẩu 1.700 lao động; huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động cho trên 6.000 lao động. Triển khai các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, hoàn thành cung cấp tư liệu để liên thông toàn quốc Cổng thông tin điện tử về liệt sỹ, mộ liệt sỹ và nghĩa trang liệt sỹ. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách xã hội và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2018, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 2,8%. Tập trung xây dựng mô hình điểm xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy.

13. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại gắn với giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh. Thực hiện tốt công tác thanh tra và xử lý sau thanh tra. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tư pháp. Đẩy mạnh công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018; tăng cường theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính.

14. Bảo đảm tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nhu cầu của người dân. Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước. Tăng cường quản lý hoạt động bưu chính viễn thông, báo chí, xuất bản. Tích cực thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại năm 2018.

15. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình trên địa bàn, đảm bảo chủ động trong mọi tình huống. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho đối tượng 2 và đối

tượng 3; mở các lớp trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở, lớp học kỳ quân đội. Chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại huyện Ân Thi và huyện Văn Lâm; diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn thành phố Hưng Yên; tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cụm xã. Khẩn trương thực hiện các thủ tục thu hồi đất để xây dựng các công trình trong khu vực phòng thủ.

Đẩy mạnh và đổi mới phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; chủ động ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, ngăn ngừa khủng bố, phá hoại không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; tập trung đảm bảo an ninh, trật tự trong thực hiện Kế hoạch số 93a/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh. Tăng cường công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; phấn đấu 100% tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố điều tra được tiếp nhận, giải quyết; tỷ lệ điều tra, khám, phá án về hình sự đạt 80% trở lên, số án hình sự rất nghiêm trọng đạt 95%, đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%. Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý hành vi vi phạm về buôn lậu, gian lận thương mại, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tập trung các giải pháp làm giảm tai nạn giao thông đường bộ từ 5% trở lên, không để xảy ra tai nạn giao thông đường sắt, đường thủy; không để xảy ra các vụ cháy, nổ hậu quả đặc biệt nghiêm trọng..., góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nhiệm vụ còn lại 6 tháng cuối năm 2018 rất nặng nề, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn thách thức, đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong tỉnh cần nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH^P.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Ngọc Quỳnh

PHỤ LỤC

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên 6 tháng đầu năm 2018

(Kèm theo Báo cáo số 130 /BC-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017		Năm 2018		Kết quả 6 tháng 2018 so với	
			Thực hiện 6 tháng	Cả năm	Kế hoạch cả năm	Thực hiện 6 tháng	Kế hoạch 2018	6 tháng 2017
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) theo giá so sánh 2010	Tỷ đồng	22.639	47.120	50.984	24.604	48,3	108,68
a	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	2.853	5.348		2.935		102,89
b	Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	11.721	24.304		12.903		110,09
-	Trong đó: công nghiệp	Tỷ đồng	10.591	22.021		11.612		109,64
c	Thương mại, dịch vụ	Tỷ đồng	8.065	17.468		8.766		108,68
2	Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) theo giá hiện hành	Tỷ đồng	27.896	58.075		30.724		110,14
3	Giá trị sản xuất theo giá so sánh 2010	Tỷ đồng	74.069	152.752	165.734	80.873	48,80	109,19
a	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	6.280	11.777	12.071	6.463	53,54	102,9
b	Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	56.397	116.564	127.055	62.031	48,82	109,99
-	Trong đó: công nghiệp:	Tỷ đồng	52.477	107.782	117.500	57.532	48,96	109,63
c	Thương mại, dịch vụ	Tỷ đồng	11.392	24.411	26.608	12.379	46,52	108,66
4	Giá trị sản xuất theo giá hiện hành	Tỷ đồng	89.857	185.231		99.341		110,55
a	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	Tỷ đồng	7.592	13.989		7.815		102,9
b	Công nghiệp, xây dựng	Tỷ đồng	67.749	139.985		75.506		111,45
c	Thương mại, dịch vụ	Tỷ đồng	14.516	31.257		16.020		110,36
5	Tổng mức bán lẻ hàng hoá	Tỷ đồng	13.550	27.782	29.000	15.028	51,8	110,9

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017		Năm 2018		Kết quả 6 tháng 2018 so với	
			Thực hiện 6 tháng	Cả năm	Kế hoạch cả năm	Thực hiện 6 tháng	Kế hoạch 2018	6 tháng 2017
1	2	3	4	5	6	7	8	9
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	12.869	31.120		14.069		109,33
7	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.860	3.680	4.200	2.170	51,67	116,67
8	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	2.027	4.463		2.370		116,90
9	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	5.288	12.015	12.005	5.855	48,77	110,72
-	Thu nội địa	Tỷ đồng	3.700	8.639	8.565	4.350	50,79	117,57
-	Thuế xuất nhập khẩu	Tỷ đồng	1.588	3.376	3.440	1.505	43,75	94,77
10	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	3.469	8.265	9.332	4.366	46,78	125,9
-	Chi đầu tư	Tỷ đồng	912,5	2.180	3.265	1.332	40,80	146,0
-	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	2.556	6.085	6.067	3.034	50,01	118,7
11	Thu hút đầu tư							
-	Số dự án đầu tư mới	Dự án	107	255		109		101,9
-	Số vốn đăng ký	Triệu USD	503	1.196		306		60,82
12	Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới	Doanh nghiệp	605	1.313		620		102,48
13	Tỉ lệ nông thôn mới bình quân toàn tỉnh	tiêu chí/xã	16,8	17,7	18,1	18		
14	Tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước sạch	%	60,5	65,0	75	67		
15	Tỷ lệ người dân đô thị sử dụng nước sạch	%	68,3	70,2	75	74,92		
16	Tỷ lệ đô thị hóa	%	25,49	26,18	32,5	26,58		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017		Năm 2018		Kết quả 6 tháng 2018 so với	
			Thực hiện 6 tháng	Cả năm	Kế hoạch cả năm	Thực hiện 6 tháng	Kế hoạch 2018	6 tháng 2017
1	2	3	4	5	6	7	8	9
17	Số lao động được giải quyết việc làm mới trong năm	1000 việc làm	10,8	22,4	22,5	11,1	49,38	102,87
18	Số học viên được tuyển sinh, dạy nghề	Học viên	19.860	48.928	45.200	21.171	46,84	106,60
19	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (chuẩn mới)	%	88,82	98	99	98,14		
20	Số giường bệnh trên 1 vạn dân	giường	27,3	27,3	28	27,3	97,5	100
21	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	12	11,8	11,6	11,8		
22	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	77,63	83,84	86,5	84,02		
23	Số trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	14	27	37	28	75,68	200,0